

SƯ GIÁC NGUYÊN - PHẨM CÂY LAU 6

Kalama tri ân đh Võ trí Mạnh ghi chép.

Hai bài Kinh này có nội dung giống nhau, người được trả lời có nội dung giống nhau. Khi trả lời phải nhìn vào căn tánh của người nghe để gom lại gần nhau cho dễ ghi nhớ.

Trước hết chúng ta học về bài Kinh Thông liễu tri, xin bà con nhìn vào trong Chánh kinh. Cái câu hỏi của vị Trời là: “Nếu mà mình diễn dịch theo ngôn ngữ mình giờ đó, thì vị này đứng trước Đức Phật và nói rằng: Sự ra đời của Thế Tôn là một đại sự nhân duyên, cho nên tất cả những ai còn trầm luân sanh tử phiền não thì hãy ghi nhớ rằng đây chính là thời điểm tốt nhất để họ quay đầu tu tập, thời gian trụ thế của Thế Tôn không có bao lâu hết á, thì đó là cái ý nghĩa của câu kệ của vị trời. Thì Đức Phật Ngài mới nói như vậy, phải rồi với ý như vậy đó.”

Trong cái chỗ của bản Pali nó sẽ sáng và nó khó hiểu làm hơn bản tiếng Việt. Pháp chưa được tỏ tường, Pháp ở đây là bốn đế, vị ấy nói những làm lạc. Chữ làm lạc ở đây tiếng Pali là “...”, dịch là được người khác hướng dẫn còn có nghĩa là bị dẫn dắt. Ở đây có thể do người khác hoặc là tự mình, có thể là bị người khác hướng dẫn làm lạc, hay là tự mình dẫn dắt làm lạc, chữ “...”, được dịch là dị giáo, ám chỉ cho 62 Tà kiến. Nếu mà nói về 62 Tà kiến thì nếu mà giảng cho đầy đủ thì phải giảng 3 năm hoặc cả đời của mình. Buổi giảng của mình như cái ao nhỏ vậy đó. Nếu mà nói theo bài Kinh đó, thì chúng ta khó mà thoát ra Tà kiến, vì theo A Tỳ Đàm thì chỉ có vị Tu Đà Hườn trở lên mới thực sự chấm dứt được Tà kiến.

Chỉ nói đơn giản thôi trong Tương Ưng Bộ Kinh giảng rất rõ: “Chân lý chỉ có một, nhưng mà cái tương tự chân lý thì có rất là nhiều.” Bây giờ có 3 vị thiền sư giảng giáo lý y chang nhau, mà vị thứ nhất nói mình nghe theo ý mình xúu thôi thì mình chạy theo ngay. Đến mà khi mình tắt thở, tôi không nói tới cảnh giới sa đọa, tôi chỉ nói cõi người thôi. Ví dụ mình sinh ra trong một cái gia đình Thiên chúa giáo, Cơ đốc giáo, thì tri kiến hoàn toàn khác so với những gì mình được học trong kiếp này. Nếu mà mình có tu hành ba la mật mà nó khá khá một chút thì chúng ta còn biết nghi ngờ.

Có một anh đi khám bác sĩ, anh nói anh không phải là con người anh chỉ là một hạt thóc thôi anh sợ anh bị con gà nó ăn, bác sĩ chữa anh hết rồi anh thấy ok rồi, rồi anh đi về nhà, ít lâu sau anh lại tiếp tục chung vô cái tủ áo nữa, bác sĩ hỏi tại sao thì anh nói nay thì tôi biết tôi là con người rồi nhưng mà mấy con gà nó không có biết. Hệt như cái tâm của phàm phu vậy đó, tuy anh biết anh là con người rồi mà anh còn sợ con gà mà anh còn mơ hồ về trọng lượng của anh, trọng lượng của con gà.

Khi mà mình nói các Pháp vô ngã, các pháp do duyên sinh ngon lành nhưng khi nó có một cái cơ hội nào đó thì nó quay lại ngay. Khi mình sống trong một cái bối cảnh như vậy đó thì thử hỏi chúng ta còn có hứng thú, còn có cảm hứng nghiên cứu Phật Pháp hay không.

Trong bản kinh Pali đó thì ghi rất là gọn, nếu ai mà chưa hiểu được 4 đế, ... dị thuyết hay là dị giáo, “...” bị hướng dẫn loanh quanh lòng vòng trong các cái diễn thuyết, hiện giờ họ còn bị loanh quanh lòng vòng mê ngủ mà chưa được giác ngộ thì “...” để mà cho họ giác ngộ, chữ này còn có nghĩa rất là độc đáo, chữ “...” là ngủ say, đang chìm trong giấc ngủ. Cái chữ “...” danh từ nó có nghĩa là Đức Phật mà nó còn có nghĩa khác nữa là, người đã tỉnh giấc, tỉnh thức từ một giấc ngủ. Thật sự trên đời này có những có người không bị làm lạc, mê ngủ, họ bước đi thanh thản trên con đường gồ ghề. Ở đây mình có thấy cái chữ “...” này không nó có nghĩa là bậc tự ngộ. Tự ngộ ở đây thì có hai đó là Phật Toàn giác và Phật Độc Giác. Thì Toàn Giác gồm có 3 hạng: Hạng Bồ Tát tinh tấn thì đức tin mạnh hơn trí. Hạng Bồ Tát mà trí tuệ nhiều thì tấn yếu. Hạng Bồ Tát thiên về tin thì trí mạnh hơn Bồ Tát tinh tấn.

Trong Chú giải có kể ra 4 hạng Phật có thể tự ngộ và có thể độ người. Hạng thứ 2 là Độc Giác tự ngộ mà không thể độ người. Thứ 3 là Thinh Văn được người độ và cũng có thể độ người nhờ học lý thuyết từ Phật Toàn Giác. Theo Phật giáo Nam tông thì vị nào chứng quả A La Hán đều được gọi là Phật hết, nhưng mà trong đó nó có 3 hạng. Phật Toàn Giác chứng quả A La Hán rồi có thể

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

giúp người khác chứng quả A La Hán. Hạng thứ 2 là Độc Giác nhưng mà không có khả năng giúp người khác chứng ngộ A La Hán.

Ví dụ như: vị Độc Giác thấy được người khác đã tu sao, đã học những gì thấy hết nhưng mà không nói cái gì cho cái tên này nó đắc đây thì Ngài không biết. Còn Thanh Văn tuy không thể tự ngộ nhưng mà do có học giáo lý nên vị này có một chút ít khả năng hướng dẫn người khác. “Những ai với các Pháp thấy liễu tri sáng suốt không bị dẫn lầm lạc vòng quanh các dị giáo họ chứng Chánh đẳng giác”, này chỉ cho hai vị: một là Chánh Giác và hai là Phật Độc Giác.

Còn hạng thứ 4 đó là Viên Thanh Phật ngôn thì cũng gọi là một hạng Phật. Khả năng nhận thức của vị này học Phật ngôn, vị này rất giỏi. Cái giỏi của người ta là như thế nào? Thứ nhất là cái khả năng gọi là Vô ngại giải kinh, tức là các vấn đề của Kinh điển. Ví dụ như giỏi A Tỳ Đàm, đối qua thì không bị kẹt, tham thiền đối qua Tạng kinh mà không bị kẹt. Quan trọng nhất là cái hiểu Phật ngôn của họ nó có hạnh hưởng rất lớn tới cái phiền não của họ. Khi người ta còn phàm nhưng mà cái duy tâm của người ta đạt tới cái mức, coi như trọn vẹn niềm tin vào cái họ học hiểu rồi. Lý do kêu là Tiểu Tu Đà Hườn chứ không phải Tu Đà Hườn vì họ còn phàm và chưa có Thánh trí. Thứ hai đã là phàm họ đắc cái là thành Phật nhưng mà vì lòng tôn kính đối với nhân vật này thôi, chứ họ tắt thở rồi họ đi đâu thì chỉ có trời biết.

Cho nên theo A Tỳ Đàm á một vị sống gọi là ly dục, trên cõi Trời vô sắc phi tướng phi phi tướng cõi cao nhất của thiên vô sắc. Ấy vậy mà sau khi sống đủ tuổi Trời trên đó rồi vị đó xuống nhưng không bị đọa, do anh sống sạch quá lâu nên anh phải qua cái trạm trung chuyển. Sau đó thì không ai biết. Nếu mà chưa đắc thánh thì vẫn còn nguy hiểm trong sanh tử luân hồi. Cho nên trong cái bài kệ này vị Trời có nói, “Bạch Đức Thế Tôn những ai mà chưa hiểu được bốn đế nhiều đời nhiều kiếp bị lấp lửng quanh trong tà kiến và bị chìm đắm trong giấc ngủ phiền não, nhẹ thì chưa chịu tỉnh thức thì nay là cái thời mà họ phải thức tỉnh vì Thế Tôn đã ra đời, vì Chánh pháp đã được thuyết giảng, vì chư Tăng đang tồn tại”. Đức Phật mới xác nhận lại câu đó Ngài nói là đúng rồi.

Ai phàm thì cứ phàm nhưng mà thực sự vẫn tồn tại những người hiểu được 4 đế, không còn bị dắt đi đến Tà kiến, bản thân họ đã chứng được Chánh Đẳng Giác. Cái hay trong câu của vị Trời là chữ mê ngủ. Chúng sanh có nhiều thứ nhiều loại, phiền não cũng có nhiều thứ nhiều loại, chủng loại chúng sanh là một thứ phức tạp, phiền não của chúng sanh cũng là phức tạp. Nhưng mà giữa cái cuộc đời phức tạp, chông gai, gập ghềnh, khúc khuỷu đó thì đã là bậc tự ngộ bậc thánh rồi sao. Người có tay chân ngon lành, đi đứng ngon lành, thì cho dù có cỡ nào thì người ta đi cũng được hết. Còn đối với mình thì sao, mình là một cái người tàn tật, đi mà phải chống nạng.

Chú giải của bài Kinh này nó y chang cái bài kinh trước vậy đó. Nó vẫn đơn giản đó là, ở bài trước “Những ai với các Pháp không liễu tri thấu suốt, bị hướng dẫn lầm lạc loanh quanh các dị giáo”. Bài này thì “Những ai với các Pháp quá đắm say mê loạn”, y chang vậy thôi à. Khi mà bốn đế không được hiểu biết thì mình cứ lơ lơ, như cái anh bị thần kinh mà tôi nói nãy á. Thí dụ nhẹ nhất là Tu Đà Hườn, nếu mà tính theo chi pháp á thì trong 10 phiền não mới diệt trừ có 3 thôi Thân kiến, Hoài nghi và Giới cấm thủ. Tuy nhiên Thân kiến là cái quan trọng bậc nhất. Nói nhẹ nhẹ cho vui vậy thôi để mình qua bài khác.

Xin thưa với bà con, nếu mà bà con đọc bài Kệ này trong tiếng Pali thì nó sáng trưng như ban ngày vậy đó, nó khổ vậy đó. Đọc bài dịch thì đời đời tôi tôn trọng, cảm kích Hòa thượng Minh Châu, nhưng mà dịch thì khó mà chuyển hết ý.

Ở đây thì đối với người không có điều phụ cái ngã mạn của mình, không có thiên định thì dầu có sống thì vẫn cứ dễ duôi phóng dật, không có thoát ra được bờ kia của sinh tử. Bản Pali thì nó sáng trưng như vậy đó. Bài kệ này nó có một điểm rất là đặc biệt như thế này. Thứ nhất ở đây chỉ cái tâm người Hữu trí, mà nó cũng là ám chỉ chữ Tuệ học. Mà tại sao ở đây đoạn trừ ngã mạn mà lại ám chỉ cho Giới học là tại sao? Vấn đề là do người hỏi, dùng chính cái chữ của họ, mà Ngài thay bằng chữ mới. Vì Ngài biết con người này thì phải như vậy mới được. Nếu mà người có học A Tỳ Đàm thì chúng ta thấy rằng toàn bộ cái bất thiện pháp đều đi ra từ cái ngã mạn hết. Cho nên cái

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

người diệt trừ ngã mạn thì không thể nào làm ác pháp được hết. Còn nghĩ đến tôi, của tôi thì mới sát sanh kia.

Thì “Sau khi diệt trừ được ngã mạn, khéo tu tập thiền định”, khéo tu tập Tuệ học, giải thoát được, không có bị chìm đắm, dầu có sống một mình cũng không bị dễ duôi, qua bờ bên kia thoát khỏi thân chết.

Thân trong rừng mà tâm ngoài phố, thứ hai đó là tâm viển ly mà thân không viển ly, cái trường hợp thứ 3 là thân ở trong rừng và tâm cũng vắng lặng. Trong Chú giải nói đây là một bài kệ thu gom đầy đủ Tam học.

Có một cái câu rất là thú vị: “Một cái vị mà không có tài, không có đức mà ở chức vị cao thì giống như con khỉ ở trong cái đại sảnh” cái câu đó rất là hay. Tức là họ khéo chạy chọt, cha chú, mà bản thân không có tài hoặc có tài mà không có đức. Cho dù sảnh đó có sang trọng thì con khỉ vẫn là con khỉ, không thể cứu vãn được.

“Bạch Thế Tôn, tại sao các vị Tỳ kheo sống an lạc quá khỏe mạnh quá, hồng hào tuyệt đẹp quá”. Ngài mới trả lời “Vị nào khi không có khổ tâm, không có bị quá khứ lôi kéo, không nghĩ tới tương lai”.

Tôi đọc Chú giải, tôi thấy giống với Kinh Nhất Dạ Hiền, mà ở đây có khác xiu. Tôi đi qua Miến Điện người ta có chỉ cách mà để người khác tu học ngon lành đàng hoàng: “Là đi qua Miến Điện đừng đi Thái Lan.” Vì nếu mà cha nào đi Thái Lan rồi, đó cha thằng nào sống ở Miến Điện nổi.

Ví dụ hồi trước mình đi Thái Lan giờ đi Miến Điện nhớ hồi trước sướng quá trời sướng đó là nghĩ về quá khứ. Hoặc là mong mỏi sau này hết hạ rồi thì sẽ được về Thái, về Việt Nam sẽ có cơm, bánh dăng tận họng, cái đó là nghĩ về tương lai. Cái sự thật của đời sống nó chỉ nằm ở phút giây đang diễn ra, right now, right here, chỉ ở đây và bây giờ. Nếu mà mình không tận hưởng được thì muôn đời mình không tận hưởng được hiện tại. Nếu mà giờ không an lạc thì biết chừng nào mới an lạc đây. Hiện tại nó đắng hay ngọt là do mình thôi.

Có một bà trong chùa cứ mưa lại nghĩ tới đứa bán nhang, nắng thì lại nhớ tới ông bán áo mưa, cái bà ngồi bà buồn. Sư trụ trì mới hỏi thì biết rồi mới nói: “ Sao lúc mưa bà không nghĩ tới người bán áo mưa, lúc nắng nghĩ tới người bán nhang là xong rồi”, vấn đề chỉ là do suy nghĩ thôi. Đó là một câu chuyện tôi không cho nó là chuyện cười mà nó rất là minh triết, rất là hay cho nên tôi giảng hoài không chán là vậy đó. Cho nên á sống trong hiện tại thì nó sao cứ để vậy đừng có thêm bớt gì hết, đó chính là nghệ thuật hiện sinh.

Tâm nó an thì thân nó mới lạc, cho dù lụa là mà tâm không an thì cũng không có an lạc được. Còn người chân lấm tay bùn mà tâm an lạc thì con người đó là con người an lạc. Trong đây có giải thích thế này, khi mà cái tâm nó an lạc thì nó sinh ra cái sắc tâm. Thí dụ như mình thấy một người sắp sửa xả thiền nó lạ lẫm nó lấp lánh nó lạ lẫm người hồng không ra hồng nó dễ thương lẫm. Người sa di mới bước vào cửa đạo nhìn họ đẹp lẫm, lạ lẫm. Giờ hết giờ rồi, xin chúc bà con có một ngày vui.